



BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

48 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội - Việt Nam
ĐT: +84.24.38252791 - Fax: +84.24.38256911

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH
Certificate of Analysis

ÔNG CHUẨN ĐỘ Natri thiosulfat 0,1N

SODIUM THIOSULFATE FOR 1000 ml C ($\text{Na}_2\text{S}_2\text{O}_3$) = 0,1N TITRISOL

SKS: V042121

I. Mục đích sử dụng: Ông chuẩn độ Natri thiosulfat 0,1N SKS: V042121 chứa một lượng tinh thể $\text{Na}_2\text{S}_2\text{O}_3 \cdot 5\text{H}_2\text{O}$ trong suốt hoặc màu trắng, sau khi thêm nước cất không có carbon dioxyd vừa đủ 1000,0 ml có nồng độ 0,1N được sử dụng làm dung dịch chuẩn độ trong phân tích định lượng theo phương pháp chuẩn độ oxy hóa – khử và iod.

Intended use: Ready-made reagent ampoule of Sodium thiosulfate control No. V042121 contains a sufficient transparent, colourless or white crystals quantity of $\text{Na}_2\text{S}_2\text{O}_3 \cdot 5\text{H}_2\text{O}$ reagent, the concentration after dilution with carbon dioxide-free water to 1000.0 ml C ($\text{Na}_2\text{S}_2\text{O}_3$) = 0,1N is used in assay for oxidimetry and iodometry.

II. Kết quả phân tích: Ông chuẩn độ Natri thiosulfat 0,1N SKS: V042121 được liên kết chuẩn với chất gốc Kali dicromat theo Dược điển Việt Nam V.

Analytical data: 0,1N Sodium thiosulfate reagent ampoule Control No. V042121 was directly traceable to Standard Reference Material of Potassium dichromate which was prepared to Vietnamese Pharmacopoeia Fifth Edition.

1. Định tính
Identifications

: Cho các phản ứng định tính của natri và thiosulfat.

Give the reactions of sodium and thiosulfate

2. Hệ số hiệu chỉnh K của dung dịch chuẩn độ
 $\text{Na}_2\text{S}_2\text{O}_3$ 0,1N sau khi pha vừa đủ 1000,0 ml

: 1,0004.

Độ không đảm bảo đo mở rộng $U = \pm 0,0002$, hệ số phủ $k = 2$ ở độ tin cậy 95 %.

Titre value of 0,1N $\text{Na}_2\text{S}_2\text{O}_3$ volumetric solution after dilution to 1000.0 ml

: 1,0004

Expanded uncertainty of the certified value $U = \pm 0,0002$, using a coverage factor $k = 2$ at level of confidence approximately 95 %

III. Bảo quản: Nhiệt độ $25 \pm 5^\circ\text{C}$, tránh ánh sáng.

Storage: Keep ampoule protected from light, preferably at the temperature of about $25 \pm 5^\circ\text{C}$.

Date of adoption
19th August 2021

Hà Nội, ngày 19 tháng 8 năm 2021

VIỆN TRƯỞNG

Director



Đoàn Cao Sơn